

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/2008/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Cục Quản lý xây dựng công trình**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Điều 19 Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Quản lý xây dựng công trình là cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà

nước chuyên ngành và thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, diêm nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Cục Quản lý xây dựng công trình có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, có kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Cục đặt tại thành phố Hà Nội và bộ phận thường trực tại thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ dự thảo dự án luật, dự án pháp lệnh, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Bộ và các dự án, đề án theo sự phân công của Bộ trưởng. Trình Bộ

trường dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền chỉ đạo, điều hành của Bộ trưởng.

2. Trình Bộ chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, năm năm và hàng năm; các chiến lược, quy hoạch vùng trọng điểm, liên vùng, liên tỉnh và các chương trình, đề án, dự án, công trình quan trọng thuộc chuyên ngành, lĩnh vực quản lý của Cục theo sự phân công của Bộ trưởng.

3. Trình Bộ công bố chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển và tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành đã được phê duyệt; chỉ đạo và tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Cục.

4. Ban hành các văn bản cá biệt và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên ngành, lĩnh vực được giao quản lý. Phê duyệt kế hoạch, tiến độ thực hiện đối với các chủ đầu tư cho từng công trình do Bộ giao quản lý sau khi đã được Bộ thông báo phân bổ kế hoạch vốn hàng năm. Tổ chức theo dõi, giám sát, tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo theo chuyên đề về kết quả thực hiện và

giải ngân xây dựng cơ bản các dự án do Bộ giao quản lý.

5. Chỉ đạo công tác phòng chống lụt bão, thiên tai trong xây dựng các công trình thuộc phạm vi quản lý của Cục và tham gia công tác phòng chống lụt bão của Bộ theo phân công của Bộ trưởng.

6. Quản lý giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình:

a) Chủ trì thẩm tra, trình Bộ báo cáo đầu tư và dự án đầu tư các dự án quan trọng Quốc gia được Bộ giao quản lý;

b) Chủ trì thẩm định Thiết kế cơ sở các dự án thủy lợi nhóm A (không phân biệt nguồn vốn); thường trực Hội đồng thẩm định của Bộ thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án quan trọng Quốc gia;

c) Chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án nhóm A, B, C do Bộ giao;

d) Chủ trì thẩm định, trình Bộ phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, kết quả đấu thầu chọn thầu tư vấn lập dự án đầu tư các dự án được Bộ giao.

7. Quản lý giai đoạn thực hiện đầu tư xây dựng công trình:

a) Chủ trì thẩm định trình Bộ trưởng phê duyệt thiết kế kỹ thuật-tổng dự toán

và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế kỹ thuật - tổng dự toán các dự án do Bộ làm chủ đầu tư;

b) Thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán hạng mục, phù hợp với thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán đã được phê duyệt đối với một số dự án do Bộ làm chủ đầu tư;

c) Chủ trì thẩm định trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch đấu thầu, kết quả đấu thầu tư vấn, xây lắp, mua sắm hàng hóa các dự án được Bộ giao quản lý;

d) Chủ trì thẩm định và quyết định phê duyệt: hồ sơ mời thầu dự án đến nhóm A (trừ các dự án Bộ đã ủy quyền cho các Chủ đầu tư); kết quả đấu thầu các gói thầu có giá gói thầu tư vấn đến 3 tỷ đồng; gói thầu xây lắp và mua sắm hàng hóa có giá trị đến 10 tỷ đồng theo kế hoạch đấu thầu đã được phê duyệt các dự án Cục được Bộ giao quản lý;

đ) Chủ trì tổ chức thẩm định hoặc ký thỏa thuận về kỹ thuật các dự án đầu tư xây dựng công trình ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đến Nhóm B (không bao gồm nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi, cấp thoát nước nông thôn và đê điều) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ do các địa phương đầu tư theo yêu cầu;

e) Tổ chức kiểm tra công tác quản lý thi công, quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các dự án đầu tư được

Bộ giao quản lý. Trường hợp phát hiện những nghi ngờ về chất lượng công trình xây dựng, Cục yêu cầu chủ đầu tư thực hiện việc kiểm định chất lượng theo quy định của pháp luật;

g) Tổ chức giám định về chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành theo quy định hiện hành; tổng hợp tình hình chất lượng công trình xây dựng, kiến nghị xử lý khi phát hiện sai phạm về chất lượng công trình xây dựng của ngành Nông nghiệp;

h) Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan trong quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; lập và trình Bộ Báo cáo định kỳ 6 tháng và 1 năm về tình hình chất lượng công trình xây dựng ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

8. Quản lý giai đoạn kết thúc đầu tư xây dựng công trình:

a) Tham gia Hội đồng nghiệm thu Nhà nước đối với công trình quan trọng Quốc gia theo phân công của Bộ trưởng. Thường trực Hội đồng nghiệm thu Bộ các công trình nhóm A do Bộ quản lý;

b) Phối hợp với Vụ Tài chính trong việc thẩm định trình Bộ trưởng hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án xây dựng công trình hoàn thành do Bộ giao theo quy định;

c) Chỉ đạo thực hiện việc lập, giao nộp, lưu trữ hồ sơ tài liệu công trình xây dựng theo quy định của nhà nước các công trình được Bộ giao quản lý.

9. Tổ chức chỉ đạo công tác điều tra, thống kê và quản lý cơ sở dữ liệu về lĩnh vực xây dựng công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, diêm nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định.

10. Về khoa học công nghệ:

a) Đề xuất, trình Bộ chương trình, kế hoạch, đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật chuyên ngành;

b) Chủ trì thẩm định đề cương, đề tài nghiên cứu; đặt hàng cho các tổ chức, cá nhân thực hiện; nghiệm thu, quản lý kết quả và chỉ đạo triển khai kết quả nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Cục;

c) Quản lý thông tin khoa học công nghệ về chuyên ngành;

d) Tham gia xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo phân công của Bộ trưởng.

11. Tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại về chuyên ngành theo phân công của Bộ trưởng.

12. Về hợp tác quốc tế:

a) Xây dựng, trình Bộ chương trình, dự án hợp tác quốc tế về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục;

b) Tổ chức thực hiện hợp tác quốc tế, các chương trình, dự án quốc tế tài trợ theo phân cấp của Bộ trưởng.

13. Về cải cách hành chính:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính theo kế hoạch của Bộ và sự chỉ đạo của Bộ trưởng;

b) Chỉ đạo rà soát, hệ thống hóa và đề xuất, xây dựng hệ thống thể chế, pháp luật về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục;

c) Chỉ đạo hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức trực thuộc Cục theo hướng phân công, phân cấp; trình Bộ phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cho chính quyền địa phương;

d) Chỉ đạo thực hiện các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính và cải cách thủ tục hành chính, đổi mới phương thức làm việc, hiện đại hóa công sở, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Cục.

14. Về quản lý nhà nước các tổ chức thực hiện dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của Cục:

a) Trình Bộ cơ chế, chính sách, quy

chuẩn kỹ thuật về cung ứng dịch vụ công; về thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ công trong ngành, lĩnh vực;

b) Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, thời gian thực hiện cung ứng các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực;

c) Hướng dẫn, kiểm tra và hỗ trợ cho các tổ chức thực hiện dịch vụ công trong ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

15. Về quản lý nhà nước đối với hoạt động của hội, tổ chức phi Chính phủ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của Cục theo phân công của Bộ trưởng:

a) Hướng dẫn, tạo điều kiện cho hội, tổ chức phi Chính phủ tham gia các hoạt động trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục; tổ chức lấy ý kiến và tiếp thu việc đề xuất, phản biện của hội, tổ chức phi Chính phủ để hoàn thiện các quy định quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực;

b) Kiến nghị việc xử lý các vi phạm pháp luật của hội, tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong ngành, lĩnh vực.

16. Về tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức:

a) Xây dựng dự thảo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục; đề xuất việc thành lập, tổ chức lại các tổ chức trực thuộc Cục;

b) Quyết định thành lập Tổ công tác của Cục; quy định cụ thể về nhiệm vụ tự chủ, điều lệ tổ chức và hoạt động cho các tổ chức sự nghiệp nhà nước thuộc Cục theo quy định;

c) Trình Bộ kế hoạch biên chế hàng năm của Cục; quyết định phân bổ biên chế hành chính cho các cơ quan thuộc Cục;

d) Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi học tập, công tác ở nước ngoài theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ;

đ) Quy định thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức thuộc Cục;

e) Quyết định và thực hiện các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tổ chức thực hiện phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí và quan liêu, hách dịch, cửa quyền trong các đơn vị thuộc Cục;

g) Tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, chế độ tiền lương, khen thưởng và các chế độ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định của pháp luật, phân cấp của Bộ; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên ngành theo phân công của Bộ trưởng;

h) Xây dựng tiêu chuẩn chuyên môn,

ng nghiệp vụ của ngành công chức, viên chức thuộc ngành, lĩnh vực theo phân công của Bộ trưởng;

i) Báo cáo thực hiện về công tác tổ chức, cán bộ và biên chế theo quy định.

17. Về thanh tra, kiểm tra:

a) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định;

b) Giải quyết hoặc tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của Cục; tổ chức việc tiếp công dân theo quy định của pháp luật;

c) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện phân cấp quản lý về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục và kiến nghị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

18. Về quản lý tài chính, tài sản:

a) Trình Bộ dự toán ngân sách hàng năm và kế hoạch ngân sách trung hạn của Cục;

b) Chịu trách nhiệm quyết toán các nguồn kinh phí do Cục trực tiếp quản lý; quản lý và chịu trách nhiệm về tài sản của nhà nước được giao cho Cục theo phân cấp của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.

19. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy

định của pháp luật chuyên ngành và phân công, phân cấp của Bộ trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Cục:

Lãnh đạo Cục có Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

Cục trưởng điều hành hoạt động của Cục, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về hoạt động của Cục.

Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Cục trưởng và chịu trách nhiệm trước Cục trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Bộ máy quản lý:

a) Phòng Thẩm định đầu tư công trình;

b) Phòng Quản lý thi công và chất lượng công trình;

c) Phòng Chế độ, Dự toán;

d) Phòng Kế hoạch, Tổng hợp;

đ) Văn phòng Cục;

e) Bộ phận thường trực tại thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Giám định chất lượng công trình xây dựng.

Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình xây dựng Đề án tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục trình Bộ trưởng quyết định và tổ chức thực hiện;

Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình quy định chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý, đơn vị trực thuộc; bổ nhiệm cán bộ theo phân cấp của Bộ và ban hành Quy chế làm việc của Cục.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quyết định số 95/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Quản lý xây dựng công trình và các quy định trước đây của Bộ trái với Quyết định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Chánh Thanh tra Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát